

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST – DS ngày 11 tháng 01 năm 2021, Quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử số 35/2021/QĐ – GHXX ngày 11 tháng 5 năm 2021; về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lương Thị Lệ T – sinh năm 1970

Bị đơn : Bà Hứa Thị Kim A – sinh năm 1976

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Anh L – sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Th: Bà Nguyễn Thị Kim L – sinh năm 1968; Địa chỉ: Khu phố 1, phường P, thành phố P1, tỉnh Bình Thuận. Theo hợp đồng ủy quyền công chứng ngày 05/3/2021.

Người đại diện theo ủy quyền của ông L: Bà Hứa Thị Kim A – sinh năm 1976. Theo giấy ủy quyền ghi ngày 03/5/2021

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lương Thị Lệ T do bà Nguyễn Thị Kim L đại diện theo ủy quyền yêu cầu bà Hứa Thị Kim A phải trả cho bà T số tiền vay còn nợ là 900.000.000đồng (Chín trăm triệu đồng).

Bà Hứa Thị Kim A tự nguyện đồng ý, thỏa thuận theo yêu cầu của bà T. Bà Hứa Thị Kim A đồng ý chịu trách nhiệm trả cho bà Lương Thị Lệ Th số tiền vay còn nợ là 900.000.000đồng (Chín trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015”

Về án phí: Bà Hứa Thị Kim A tự nguyện thỏa thuận chịu 19.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lương Thị Lệ T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà T số tiền 19.500.000đồng do bà T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009886 ngày 11/01/2021 của Chi cục thi hành án huyện Hàm Thuận Bắc.

Ông Đỗ Anh L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bạch Tuyết